

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Nam Triệu, Thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 02253.775.161 Fax: 02253.775.162 Email: ndhp.com.vn
- Vốn điều lệ: 5.000 tỷ đồng.
- Mã chứng khoán: HND.
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-ĐHĐCĐ	24/6/2026	1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025. 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. 3. Thông qua kết quả thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026. 4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. 5. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026. 6. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng (BKS). 7. Thông qua tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của HĐQT, BKS. 8. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026. 9. Thông qua miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Nhân sự thành viên HĐQT: + Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Trần Anh Duy và ông Dương Sơn Bá. + Bầu bổ sung ông Đoàn Đức Toàn và ông Bùi Trung Sơn giữ chức danh Thành viên HĐQT - Nhân sự thành viên BKS: + Miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với ông Trần Minh Tâm và ông Nguyễn Ngọc Anh. + Bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Lương Thanh và ông Trần Thái Hoàng giữ chức danh thành viên BKS.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Tạ Công Hoan	Chủ tịch	28/12/2018	
2.	Ông Lê Văn Chính	Thành viên	05/6/2020	
3.	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên	18/12/2020	24/6/2026
4.	Ông Dương Sơn Bá	Thành viên	22/4/2021	24/6/2026
5.	Ông Bùi Trung Sơn	Thành viên	24/6/2026	
6.	Ông Chu Thế Hoàng	Thành viên	22/4/2021	
7.	Ông Nghiêm Xuân Chiến	Thành viên	24/6/2022	
8.	Ông Trần Anh Duy	Thành viên	31/10/2024	24/6/2026
9.	Ông Đoàn Đức Toàn	Thành viên	24/6/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt.	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp
1	Ông Tạ Công Hoan	3	100%	
2	Ông Lê Văn Chính	3	100%	
3	Ông Lê Minh Tuấn	3	100%	

4	Ông Dương Sơn Bá	2	66,7%	Không tham dự cuộc họp HĐQT phiên 3 vì lý do khách quan
5	Ông Chu Thế Hoàng	3	100%	
6	Ông Nghiêm Xuân Chiến	3	100%	
7	Ông Trần Anh Duy	3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát đối với Ban điều hành theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu Ban giúp việc HĐQT thực hiện rà soát, kiểm tra các nội dung Công ty trình Hội đồng quản trị thông qua, phê duyệt.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị: Chi tiết như phụ lục kèm theo.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phạm Thị Dung	Trưởng Ban	Bắt đầu 18/12/2020	Đại học
2	Bà Lê Thị Thủy	Thành viên	Bắt đầu 26/4/2017	Thạc sỹ
3	Ông Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên	Bắt đầu 18/12/2020	Đại học
4	Ông Trần Minh Tâm	Thành viên	Là thành viên BKS từ ngày 18/5/2023	Thôi làm TV BKS ngày 24/6/2026
5	Ông Trần Thái Hoàng	Thành viên	Là thành viên BKS 24/6/2026	Đại học

6	Bà Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	Thành viên	Bắt đầu 24/6/2025	Đại học
---	-------------------------	------------	-------------------	---------

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Dung	2	100%	100%	
2	Bà Lê Thị Thủy	1	75%	100%	
3	Ông Nguyễn Ngọc Anh	1	75%	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	2	75%	100%	
5	Ông Trần Minh Tâm	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Thực hiện chức năng nhiệm vụ của BKS được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. BKS thường xuyên và định kỳ tổ chức các cuộc họp BKS, kiểm soát tình hình thực hiện các Nghị quyết do ĐHCĐ giao.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Công tác phối hợp giữa BKS và HĐQT, ban điều hành Công ty được duy trì và hợp tác cao.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Dương Sơn Bá	20/01/1968	Kỹ sư Nhiệt	Bổ nhiệm 01/7/2021
2	Ông Lê Anh Tân	14/7/1978	Thạc sỹ - Kỹ sư Điện tử viễn thông	Bổ nhiệm 01/7/2020
3	Ông Nguyễn Minh Thành	16/12/1982	Thạc sỹ - Cử nhân kế toán kiểm toán	Bổ nhiệm 01/7/2026
4	Ông Trần Xuân Trường	22/3/1976	Kỹ sư Nhiệt	Bổ nhiệm 15/01/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Phạm Quốc Toàn	24/01/1982	Cử nhân kế toán kiểm toán	Bổ nhiệm 18/12/2020

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Có danh sách kèm theo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Chi trả thù lao, tiền lương.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) : Không.

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2

đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD Công ty;
- HĐQT, BKS C.ty;
- Phòng HCLĐ, website Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
QUYỀN CHỦ TỊCH HĐQT**

Đoàn Đức Toàn

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
1.	Tạ Công Hoan								
1.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
1.2	Mạc Thị Thúy Hạnh								
1.3	Tạ Ngọc Anh								
1.4	Tạ Khánh Linh								
1.5	Nguyễn Thị Mỹ								
1.6	Tạ Quang Huy								
1.7	Tạ Thị Bích Hợp								
1.8	Tạ Văn Hiệu								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
1.9	Tạ Thị Huệ								
1.10	Phạm Thiên Thu								
1.11	Lương Văn Đường								
1.12	Nguyễn Thị Hoa								
1.13	Nguyễn Quốc Hùng								
1.14	Mạc Đình Quyết								
1.15	Nguyễn Thị Vinh								
1.16	Tạ Hiền								
2.	Dương Sơn Bá								
2.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
2.2	Dương Văn Dư								
2.3	Nguyễn Thị Huệ								
2.4	Phạm Thị Bầy								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
2.5	Dương Thị Mỹ Hạnh								
2.6	Trần Huy Hùng								
2.7	Dương Minh Hiếu								
2.8	Dương Thanh Tùng								
2.9	Nguyễn Thị Tam								
2.10	Dương Thị Minh								
2.11	Phạm Ngọc Toàn								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
2.12	Dương Thị Mân								
2.13	Lê Văn Cường								
2.14	Dương Thị Thảo								
2.15	Dương Văn Hòa								
2.16	Lưu Mai Yến								
2.17	Dương Thị Bình								
2.18	Ngô Đức Ánh								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
2.19	Phạm Văn Đảm								
2.20	Vũ Thị Oanh								
3.	Lê Minh Tuấn								
3.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
3.2	Lê Văn Thân								
3.3	Trần Thị Quế								
3.4	Bùi Thị Vy Lan								
3.5	Lê Thị Hồng Phúc								
3.6	Lê Thị Hồng Anh								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
3.7	Lê Thị Xuân								
3.8	Lê Thị Loan								
3.9	Lê Văn Hiệp								
3.10	Lê Thị Thuận								
3.11	Lê Thị Hòa								
3.12	Lê Thị Nga								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
3.13	Lê Ánh Nguyệt								
3.14	Lê Thu Lan								
3.15	Lê Minh Quân								
4.	Trần Anh Duy								
4.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
4.2	Trần Hiền Nhơn								
4.3	Tăng Thị Phương								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
4.4	Trần Duy Anh								
4.5	Trần Anh Tuấn								
4.6	Huỳnh Nhật Phương								
4.7	Trần Thị Phương Anh								
4.8	Nguyễn Trung Hiếu								
5	Đoàn Đức Toàn								
5.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
5.2	Đoàn Văn Tạc								
5.3	Nguyễn Thị Sâm								
5.4	Nguyễn Thị Thận								
5.5	Đoàn Thái Hà								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
5.6	Đoàn Thu Giang								
5.7	Đoàn Phương Anh								
5.8	Đoàn Thị Mai								
5.9	Đoàn Thị Tuyết								
5.10	Đoàn Thị Khuyên								
5.11	Đoàn Quốc Bảo								
5.12	Đoàn Trung Hiếu								
5.13	Nguyễn Trung Lai								
5.14	Vũ Thị Chung								
5.15	Nguyễn Thanh Hòa								
5.16	Nguyễn Tiến Trường								
6	Bùi Trung Sơn								
6.1	Tổng Công ty Phát								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
	điện 2								
6.2	Nguyễn Thị Bình								
6.3	Bùi Thế Vinh								
6.4	Bùi Phúc Nguyên								
6.5	Bùi Sơn Hải								
6.6	Vũ Thị Dung								
6.7	Bùi Thu Thủy								
6.8	Nguyễn Huy Kiểm								
6.9	Nguyễn Thị Phần								
7	Nghiêm Xuân Chiến								
7.1	Tổng Công ty Điện lực TKV								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
7.2	Nghiêm Xuân Thuyền								
7.3	Trần Thị Đức								
7.4	Nguyễn Thị Việt Hoa								
7.5	Nghiêm Xuân Hưng								
7.6	Nghiêm Thu Huyền								
7.7	Nghiêm Thị Hương								
7.8	Nghiêm Thị Liên								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
7.9	Nghiêm Văn Mạnh								
7.10	Nguyễn Văn Trung								
7.11	Đặng Văn Thắng								
7.12	Trần Thị Hồng								
7.13	Nguyễn Văn Túy								
7.14	Bùi Thị Hải								
8	Chu Thế Hoàng								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
8.1	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước								
8.2	Chu Thế Hưng								
8.3	Nguyễn Thị Duyên								
8.4	Nguyễn Thúc Bình								
8.5	Chu Thị Thu Hà								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
8.6	Nguyễn Tiến Dũng								
8.7	Chu Thị Quỳnh Chi								
8.8	Chu Thế Quân								
8.9	Nguyễn Văn Nghĩa								
8.10	Trương Thị Thúy								
9	Lê Văn Chính								
9.1	Công ty Cổ phần Nhiệt								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
	điện Phả Lại								
9.2	Lê Văn Nghiê								
9.3	Nguyễn Thị Thuận								
9.4	Nguyễn Thị Ngàn								
9.5	Lê Hoàng Quy								
9.6	Lê Thị Như Quỳnh								
9.7	Lê Văn Hiê								
9.8	Lê Thị Minh								
9.9	Lê Văn Miê								
9.10	Lê Thị Chuyên								
9.11	Lê Thị Lý								
9.12	Lê Thị Thuyê								
9.13	Nguyễn Tiến Đằ								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
9.14	Tổng Thị Cành								
10	Lê Anh Tân								
10.1	Lê Thị Lệ Sơn								
10.2	Lê Thị Hồng Vân								
10.3	Lê Hồng Ngọc								
10.4	Nguyễn Thị Trà								
10.5	Lê Hồng Đào								
10.6	Lê Xuân Thành								
10.7	Nguyễn Thị Hằng Nga								
10.8	Lê Thị Hồng Thảo								
10.9	Lê Thị Hồng Thanh								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
10.10	Lê Anh Kiên								
10.11	Lê Văn Môn								
10.12	Lê Thị Thật								
11	Nguyễn Minh Thành								
11.1	Nguyễn Minh Khuông								
11.2	Bùi Thị Kim Thoa								
11.3	Phùng Phương Thúy								
11.4	Nguyễn Duy Khánh								
11.5	Nguyễn Minh Lâm								
11.6	Nguyễn Thị Ngọc Thúy								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
11.7	Nguyễn Thị Thanh Thảo								
11.8	Nguyễn Thị Kim Trung								
11.9	Phùng Văn Cử								
	Lê Quang Tuấn								
12	Trần Xuân Trường								
12.1	Trần Xuân Trù								
12.2	Mai Thị Ngoãn								
12.3	Dương Ngọc Đỗ								
12.4	Mạc Thị Xuân								
12.5	Dương Thị Định								
12.6	Trần Dương Bình								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
12.7	Trần Ngọc Ánh								
12.8	Trần Thị Ngoan								
12.9	Trần Thị Cúc								
12.10	Nguyễn Đức Kiên								
11	Phạm Quốc Toàn								
11.1	Phạm Văn Nam								
11.2	Vũ Thị Thơm								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
11.3	Ngô Văn Hà								
11.4	Mai Thị Hợi								
11.5	Ngô Thị Thùy								
11.6	Phạm Thanh Dung								
11.7	Phạm Hải Phương								
11.8	Phạm Thị Liên								
11.9	Hoàng Trường Minh								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
12	Phạm Thị Dung								
12.1	Nguyễn Trọng Toàn								
12.2	Nguyễn Thị Nguyệt Hà								
12.3	Nguyễn Trọng Minh								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
12.4	Phạm Xuân Lượng								
12.5	Nguyễn Thị Đà								
12.6	Nguyễn Trọng Toàn								
12.7	Trần Thị Lan								
12.8	Phạm Thị Hiền								
12.9	Trần Văn Phú								
12.10	Phạm Thị Duyên								
12.11	Vũ Phúc Nghiệp								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
12.12	Phạm Xuân Dũng								
12.13	Đào Thị Hào								
12.14	Phạm Xuân Phúc								
12.15	Nguyễn Thị Hương								
13	Trần Thái Hoàng								
13.1	Đoàn Thị Thanh Thủy								
13.2	Trần Minh Châu								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
13.3	Trần Du								
13.4	Hoàng Thị Kim Anh								
13.5	Đoàn Văn Toàn								
13.6	Đoàn Thị Tuyết								
14	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa								
14.1	Tổng công ty Phát điện 2 – CTCP (EVNGENCO2)								
14.2	Dương Quốc Vinh								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
14.3	Dương Kiến Quốc								
14.4	Dương Hải Phương								
14.5	Dương Quốc Bình								
14.6	Tạ Thị Nhạo								
14.7	Nguyễn Thị Bích Thủy								
14.8	Nguyễn Quang Minh								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
14.9	Nguyễn Thị Bích Liên								
14.10	Đặng Hữu Thành								
14.11	Trần Thị Tuấn Anh								
14.12	Phạm Văn Huỳnh								
15	Lê Thị Thủy								
15.1	Hoàng Tiến Hưng								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
15.2	Hoàng Tiến Anh								
15.3	Hoàng Thanh Hằng								
15.4	Lê Đình Trường								
15.5	Trần Thị Xuyên								
15.6	Lê Ngọc Minh								
15.7	Hoàng Tiến Thịnh								
15.8	Lê Thị Tuyết Mai								
16	Nguyễn Ngọc Anh								
16.1	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước								
16.2	Nguyễn Đăng Lợi								
16.3	Lê Thị Minh								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
16.4	Nguyễn Thị Hòa Lan								
16.5	Nguyễn Thị Bích Ngọc								
16.6	Nguyễn Lan Anh								
16.7	Nguyễn Trọng Chí								
16.8	Nguyễn Trọng Kiên								
16.9	Nguyễn Ngọc Bảo Tiên								
16.10	Nguyễn Văn Thành								
16.11	Trịnh Thị Lan								
16.12	Bùi Thanh Tuệ								
17	Nguyễn Thị Lương Thanh								
17.1	Dư Ngọc Bình								
17.2	Dư Nguyễn Ngọc Minh								
17.3	Dư Nhật Thành								
17.4	Nguyễn Đắc Điền								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
17.5	Lương Thị Thanh Thủy								
17.6	Đặng Thị Nụ								
17.7	Nguyễn Lương Đức								
	Trần Minh Tâm								
	Tổng Công ty Phát điện 2								
	Trần Thị Thu Phương								
	Trần Minh Đức Trí								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
	Trần Minh Đức Tín								
	Trần Văn Hiếu								
	Đặng Thị thảo								
	Trần Thị Lệ Thanh								
17.8	Trần Thành Long								
17.9	Phạm Thị Hạnh								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
17.10	Trần Ngọc Ân								
17.11	Phan Thị Thùy Trang								
17.12	Trần Thị Thu Liễu								
17.13	Lê Hoài Thu								
17.14	Trần Tấn Kiệt								
17.15	Võ Thị Phí								
17.16	Trần Trung Kiên								

<i>STT No.</i>	<i>Tên tổ chức/cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)</i>	<i>Chức vụ/ quan hệ</i>	<i>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không còn là người có liên quan</i>	<i>Lý do</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty/</i>
17.17	Nguyễn Thị Xuân Trang								
17.18	Trần Văn Vự								
17.19	Nguyễn Thị Mai Hiên								

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.	Tạ Công Hoan.								
1.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
1.2	Mạc Thị Thúy Hạnh								
1.3	Tạ Ngọc Anh								
1.4	Tạ Khánh Linh								
1.5	Nguyễn Thị Mỹ								
1.6	Tạ Quang Huy								
1.7	Tạ Thị Bích Hợp								
1.8	Tạ Văn Hiệu								
1.9	Tạ Thị Huệ								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.10	Phạm Thiên Thư								
1.11	Lương Văn Đường								
1.12	Nguyễn Thị Hoa								
1.13	Nguyễn Quốc Hùng								
1.14	Mạc Đình Quyết								
1.15	Nguyễn Thị Vinh								
1.16	Tạ Hiền								
2.	Dương Sơn Bá								
2.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
2.2	Dương Văn Dư								
2.3	Nguyễn Thị Huệ								
2.4	Phạm Thị Bảy								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
2.5	Dương Thị Mỹ Hạnh								
2.6	Trần Huy Hùng								
2.7	Dương Minh Hiếu								
2.8	Dương Thanh Tùng								
2.9	Nguyễn Thị Tam								
2.10	Dương Thị Minh								
2.11	Phạm Ngọc Toàn								
2.12	Dương Thị Mân								
2.13	Lê Văn Cường								
2.14	Dương Thị Thảo								
2.15	Dương Văn Hòa								
2.16	Lưu Mai Yến								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
2.17	Dương Thị Bình								
2.18	Ngô Đức Ánh								
2.19	Phạm Văn Đảm								
2.20	Vũ Thị Oanh								
3.	Lê Minh Tuấn								
3.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
3.2	Lê Văn Thân								
3.3	Trần Thị Quế								
3.4	Bùi Thị Vy Lan								
3.5	Lê Thị Hồng Phúc								
3.6	Lê Thị Hồng Anh								
3.7	Lê Thị Xuân								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
3.8	Lê Thị Loan								
3.9	Lê Văn Hiệp								
3.10	Lê Thị Thuận								
3.11	Lê Thị Hòa								
3.12	Lê Thị Nga								
3.13	Lê Ánh Nguyệt								
3.14	Lê Thu Lan								
3.15	Lê Minh Quân								
4.	Trần Anh Duy								
4.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
4.2	Trần Hiền Nhơn								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
4.3	Tăng Thị Phương								
4.4	Trần Duy Anh								
4.5	Trần Anh Tuấn								
4.6	Huỳnh Nhựt Phương								
4.7	Trần Thị Phương Anh								
4.8	Nguyễn Trung Hiếu								
5	Đoàn Đức Toàn								
5.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
5.2	Đoàn Văn Tạc								
5.3	Nguyễn Thị Sâm								
5.4	Nguyễn Thị Thận								
5.5	Đoàn Thái Hà								
5.6	Đoàn Thu Giang								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
5.7	Đoàn Phương Anh								
5.8	Đoàn Thị Mai								
5.9	Đoàn Thị Tuyết								
5.10	Đoàn Thị Khuyên								
5.11	Đoàn Quốc Bảo								
5.12	Đoàn Trung Hiếu								
5.13	Nguyễn Trung Lai								
5.14	Vũ Thị Chung								
5.15	Nguyễn Thanh Hòa								
5.16	Nguyễn Tiến Trường								
6	Bùi Trung Sơn			03108300623 I	17/01/2025		Đội 7, Thôn Nhân Trại, Kiến Hưng, Kiến Thụy, Hải Phòng		

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
6.1	Tổng Công ty Phát điện 2								
6.2	Nguyễn Thị Bình								
6.3	Bùi Thế Vinh								
6.4	Bùi Phúc Nguyên								
6.5	Bùi Sơn Hải								
6.6	Vũ Thị Dung								
6.7	Bùi Thu Thủy								
6.9	Nguyễn Huy Kiểm								
6,10	Nguyễn Thị Phần								
	Lê Văn Chính								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
5.									
5.1	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại								
5.2	Lê Văn Nghiên								
5.3	Nguyễn Thị Thuận								
5.4	Nguyễn Thị Ngân								
5.5	Lê Hoàng Quy								
5.6	Lê Thị Như Quỳnh								
5.7	Lê Văn Hiên								
5.8	Lê Thị Minh								
5.9	Lê Văn Miên								
5.10	Lê Thị Chuyên								
5.11	Lê Thị Lý								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
5.12	Lê Thị Thuyết								
5.13	Nguyễn Tiến Đăng								
5.14	Tổng Thị Cành								
6.	Chu Thế Hoàng								
6.1	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước								
6.2	Chu Thế Hưng								
6.3	Nguyễn Thị Duyên								
6.4	Nguyễn Thúy Bình								
6.5	Chu Thị Thu Hà								
6.6	Nguyễn Tiến Dũng								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
6.7	Chu Thị Quỳnh Chi								
6.8	Chu Thế Quân								
6.9	Nguyễn Văn Nghĩa								
6.10	Trương Thị Thúy								
7.	Nghiêm Xuân Chiến								
7.1	Tổng Công ty Điện lực TKV								
7.2	Nghiêm Xuân Thuyên								
7.3	Trần Thị Đức								
7.4	Nguyễn Thị Việt Hoa								
7.5	Nghiêm Xuân Hưng								
7.6	Nghiêm Thu Huyền								
7.7	Nghiêm Thị Hương								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
7.8	Nghiêm Thị Liên								
7.9	Nghiêm Văn Mạnh								
7.10	Nguyễn Văn Trung								
7.11	Đặng Văn Thắng								
7.12	Trần Thị Hồng								
7.13	Nguyễn Văn Túy								
7.14	Bùi Thị Hải								
8	Lê Anh Tân								
8.1	Lê Hồng Đào								
8.2	Nguyễn Thị Trà								
8.3	Lê Thị Lệ Sơn								
8.4	Lê Thị Hồng Vân								
8.5	Lê Hồng Ngọc								
8.6	Lê Anh Kiên								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
8.7	Lê Xuân Thành								
8.8	Lê Thị Hồng Thanh								
8.9	Lê Thị Hồng Thảo								
8.10	Lê Anh Kiên								
8.11	Lê Văn Môn								
8.12	Lê Thị Thật								
9.	Nguyễn Minh Thành								
9.1	Nguyễn Minh Khuông								
9.2	Bùi Thị Kim Thoa								
9.3	Phùng Phương Thúy								
9.4	Nguyễn Duy Khánh								
9.5	Nguyễn Minh Lâm								
9.6	Nguyễn Thị Ngọc Thúy								
9.7	Nguyễn Thị Thanh Thảo								
9.8	Nguyễn Thị Kim Trung								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
9.9	Phùng Văn Cử								
9.10	Lê Quang Tuấn								
10.	Trần Xuân Trường								
10.1	Trần Xuân Trù								
10.2	Mai Thị Ngoãn								
10.3	Dương Ngọc Đỗ								
10.4	Mạc Thị Xuân								
10.5	Dương Thị Định								
10.6	Trần Dương Bình								
10.7	Trần Ngọc Ánh								
10.8	Trần Thị Ngoan								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
10.9	Trần Thị Cúc								
10.10	Nguyễn Đức Kiên								
11.	Phạm Quốc Toàn								
11.1	Phạm Văn Nam								
11.2	Vũ Thị Thơm								
11.3	Ngô Văn Hà								
11.4	Mai Thị Hời								
11.5	Ngô Thị Thùy								
11.6	Phạm Thanh Dung								
11.7	Phạm Hải Phương								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
11.8	Phạm Thị Liên								
11.9	Hoàng Trường Minh								
12.	Phạm Thị Dung								
12.1	Nguyễn Trọng Toàn								
12.2	Nguyễn Thị Nguyệt Hà								
12.3	Nguyễn Trọng Minh								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
12.4	Phạm Xuân Lượng								
12.5	Nguyễn Thị Đà								
12.6	Nguyễn Trọng Toàn								
12.7	Trần Thị Lan								
12.8	Phạm Thị Hiền								
12.9	Trần Văn Phú								
12.10	Phạm Thị Duyên								
12.11	Vũ Phúc Nghiệp								
12.12	Phạm Xuân Dũng								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
12.13	Đào Thị Hảo								
12.14	Phạm Xuân Phúc								
12.15	Nguyễn Thị Hương								
13.	Trần Thái Hoàng								
13.1	Trần Du								
13.2	Hoàng Thị Kim Anh								
13.3	Đoàn Thị Thanh Thủy								
13.4	Trần Minh Châu								
13.5	Đoàn Văn Toàn								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
13.6	Đoàn Thị Tuyết								
14	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa								
14.1 14.2	Tổng công ty Phát điện 2 – CTCP (EVNGENCO2)								
14.3	Dương Quốc Vinh								
14.4	Dương Kiến Quốc								
14.5	Dương Hải Phương								
14.6	Dương Quốc Bình								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
14.7	Tạ Thị Nhạo								
14.8	Nguyễn Thị Bích Thủy								
14.9	Nguyễn Quang Minh								
14.10	Nguyễn Thị Bích Liên								
14.11	Đặng Hữu Thành								
14.12	Trần Thị Tuấn Anh								
14.13	Phạm Văn Huỳnh								
15	Lê Thị Thủy								
15.1	Tổng Công ty Điện lực TKV								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
15.2	Lê Đình Trường								
15.3	Trần Thị Xuyên								
15.4	Lê Ngọc Minh								
15.5	Hoàng Tiến Hưng								
15.6	Hoàng Tiến Anh								
15.7	Hoàng Thanh Hằng								
15.8	Hoàng Tiến Thịnh								
15.9	Lê Thị Tuyết Mai								
16	Nguyễn Ngọc Anh								
16.1	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước								
16.2	Nguyễn Đăng Lợi								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
16.3	Lê Thị Minh								
16.4	Nguyễn Thị Hòa Lan								
16.5	Nguyễn Thị Bích Ngọc								
16.6	Nguyễn Lan Anh								
16.7	Nguyễn Trọng Chí								
16.8	Nguyễn Trọng Kiên								
16.9	Nguyễn Ngọc Bảo Tiên								
16.10	Nguyễn Văn Thành								
16.11	Trịnh Thị Lan								
17	Trần Minh Tâm								
17.1	Trần Thị Thu Phương								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
17.2	Trần Minh Đức Trí								
17.3	Trần Minh Đức Tín								
17.4	Trần Văn Hiếu								
17.5	Đặng Thị Thảo								
17.6	Trần Thị Lệ Thanh								
17.7	Trần Thành Long								
17.8	Phạm Thị Hạnh								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
17.9	Trần Ngọc Ân								
17.10	Phan Thị Thùy Trang								
17.11	Trần Thị Thu Liễu								
17.12	Lê Hoài Thu								
17.13	Trần Tấn Kiệt								
17.14	Võ Thị Phí								
17.15	Trần Trung Kiên								
17.16	Nguyễn Thị Xuân Trang								
17.17	Trần Văn Vụ								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
17.18	Nguyễn Thị Mai Hiền								
18	Dương Thanh Tùng								
18.1	Nguyễn Thị Hào								
18.2	Dương Gia Bảo								
18.3	Dương Gia Linh								
18.4	Dương Văn Nha								
18.5	Vũ Thị Đoan								
18.6	Dương Thị Phương Thảo								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
18.7	Nguyễn Bá Sen								
18.8	Đỗ Thị Ngoạt								
19	Lại Đức Linh								
19.1	Lại Đức Nam								
19.2	Lại Hoàng Trúc My								
19.3	Lại Đức Long								
19.4	Lại Thị Tâm								
19.5	Lại Trúc Quỳnh								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
19.6	Julien Renald valentine depierre								
20	Nguyễn Quang Khải								
20.1	Nguyễn Hữu Bốn								
20.2	Nguyễn Thị Sim								
20.3	Nguyễn Quý Dương								
20.4	Nguyễn Thị Thu Hương								
20.5	Phạm Thị Bích Thủy								
20.6	Nguyễn Quang Dũng								
20.7	Nguyễn Quang Minh								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
20.8	Phạm Văn Tụng								
20.9	Phạm Thị Miên								
20.10	Cần Tuấn Anh								

PHỤ LỤC 3: CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG

STT	Số ký hiệu	Ngày văn bản	Tóm tắt nội dung	
Nghị quyết thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026				
1	02/NQ-ĐHĐCĐ	24/6/2026	Nội dung	1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 3. Thông qua kết quả thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026. 4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 5. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 6. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng (BKS) 7. Thông qua tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của HĐQT, BKS 8. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 9. Thông qua miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS
Họp HĐQT định kỳ 6 tháng đầu năm 2026				
1	1231/NQ-NĐHP	12/03/2026	Nội dung	Đánh giá tình hình thực hiện Quý IV/2025 và cả năm 2025, kế hoạch nhiệm vụ Quý I/2026
2	2612/NQ-NĐHP	07/05/2026	Nội dung	Đánh giá tình hình thực hiện Quý I/2026 và kế hoạch nhiệm vụ Quý II/2026
3	3058/NQ-NĐHP	01/06/2026	Nội dung	Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026
Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản				
1	3558/NQ-NĐHP	23/06/2026	Nội dung	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 22/06/2026 (Lần thứ 29)
2	3559/NQ-NĐHP	23/06/2026	Nội dung	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 22/06/2026 (Lần thứ 28)

STT	Số ký hiệu	Ngày văn bản	g	Tóm tắt nội dung
3	3507/NQ-NĐHP	21/06/2026	Nội dung	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 20/06/2026 (Lần thứ 27)
4	3495/NQ-NĐHP	19/06/2026	Nội dung	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 30/05/2026 (Lần thứ 25)
5	3258/NQ-NĐHP	09/06/2026	Nội dung	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 03/06/2026 (Lần thứ 26)
6	3151/NQ-NĐHP	04/06/2026	Nội dung	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 28/05/2026 (Lần thứ 24)
7	3060/NQ-NĐHP	01/06/2026	Nội dung	NQ về việc thông qua công tác cán bộ tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
8	3059/NQ-NĐHP	01/06/2026	Nội dung	NQ về việc thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
9	2850/NQ-NĐHP	21/05/2026	Nội dung	NQ về việc thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
10	2705/NQ-NĐHP	13/05/2026	Nội dung	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 07/05/2026 (Lần thứ 21)
11	2644/NQ-	11/05/2026	Nội	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 08/05/2026 (Lần thứ 22)

STT	Số ký hiệu NĐHP	Ngày văn bản	dun g	Tóm tắt nội dung
13	1929/NQ- NĐHP	14/04/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 07/04/2026 (Lần thứ 18)
14	1936/NQ- NĐHP	14/04/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 08/04/2026 (Lần thứ 19)
15	1822/NQ- NĐHP	08/04/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 03/04/2026 (Lần thứ 17)
16	1774/NQ- NĐHP	07/04/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 31/03/2026 (Lần thứ 15)
17	1789/NQ- NĐHP	07/04/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 01/04/2026 (Lần thứ 16)
18	1655/NQ- NĐHP	01/04/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 26/3/2026 (Lần thứ 12)
19	1598/NQ- NĐHP	31/03/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 26/3/2026 (Lần thứ 13)
20	1599/NQ-	31/03/2026	Nội	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 30/3/2026 (Lần thứ 14)

STT	Số ký hiệu NĐHP	Ngày văn bản	dun g	Tóm tắt nội dung
21	1411/NQ- NĐHP	23/03/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 17/3/2026 (Lần thứ 11)
22	1330/NQ- NĐHP	18/03/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 11/3/2026 (Lần thứ 10)
23	1281/NQ- NĐHP	17/03/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 10/3/2026 (Lần thứ 9)
24	1232/NQ- NĐHP	12/03/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 09/3/2026 (Lần thứ 8)
26	1075/NQ- NĐHP	05/03/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 27/02/2026 (Lần thứ 7)
27	799/NQ- NĐHP	11/02/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 05/02/2026 (Lần thứ 6.2)
28	798/NQ- NĐHP	11/02/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 05/02/2026 (Lần thứ 6.1)
29	695/NQ-	06/02/2026	Nội	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 30/01/2026 (Lần thứ 5)

STT	Số ký hiệu NĐHP	Ngày văn bản	dun g	Tóm tắt nội dung
30	486/NQ- NĐHP	27/01/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 21/01/2026 (Lần thứ 4)
31	426/NQ- NĐHP	23/01/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 16/01/2026 (Lần thứ 3)
32	331/NQ- NĐHP	20/01/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 15/01/2026 (Lần thứ 2)
33	198/NQ- NĐHP	12/01/2026	Nội dun g	NQ về việc thông qua nội dung xin ý kiến HĐQT ngày 06/01/2026 (Lần thứ 1)